CÔNG TY CỔ PHẦN BIA – NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN – TÂY ĐÔ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
----------	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 04/2024/CBTT/TDBECO	*Cần Thơ, ngày 30 tháng 01 năm 2024*

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA – NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN – TÂY ĐÔ
   - Mã chứng khoán: STD
   - Địa chỉ: Lô 22, KCN Trà Nóc 1, P. Trà Nóc, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ
   - Điện thoại liên hệ: 02923.842538 Fax: 02923.842310
   - E-mail: info@sgtd.com.vn
   - Loại thông tin công bố: Định kỳ ☒ Bất thường ☐ Theo yêu cầu ☐
2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Bia – Nước Giải Khát Sài Gòn – Tây Đô công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/01/2024 tại đường dẫn: https://biasaigontaydo.com.vn/co-dong/quan-he-co-dong/

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

❖ **Tài liệu đính kèm:**

Báo tình hình quản trị công ty năm 2023

CÔNG TY CP BIA – NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN – TÂY ĐÔ
Người đại diện theo pháp luật
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÙNG TRẦN VŨ

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN-TÂY ĐÔ
Ký ngày: 30/1/2024 17:22:45

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN TÂY ĐÔ ---	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------
Số: 01/2024/BCQT/TDBECO	*Cần Thơ, ngày 30 tháng 01 năm 2024*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(từ 01/01/2023 đến 31/12/2023)

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Bia – Nước Giải Khát Sài Gòn – Tây Đô
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô 22, KCN Trà Nóc 1, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ
- Điện thoại: *02923 842 538* Fax: 02923 842 310
- Email: info@sgtd.com.vn
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: STD
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2023/NQ/ĐHĐCĐ	19/04/2023	Thông qua 13 nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ *(thành viên HĐQT độc lập, thành viên HĐQT không điều hành)*	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Trần Lê Hoa	Chủ tịch HĐQT Thành viên không điều hành	25/4/2022	
2	Nguyễn Thị Kim Cúc	Thành viên không điều hành	16/4/2022	
3	Văn Thanh Liêm	Thành viên không điều hành	16/4/2022	
4	Lê Hoàng Thịnh	Thành viên không điều hành	16/4/2022	
5	Nguyễn Huy Thăng	Thành viên không điều hành	16/4/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Trần Lê Hoa	07	07/07	
2	Nguyễn Thị Kim Cúc	07	07/07	
3	Văn Thanh Liêm	07	07/07	
4	Lê Hoàng Thịnh	07	07/07	
5	Nguyễn Huy Thăng	07	07/07	

Ngoài 07 phiên họp HĐQT, Công ty có 07 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Người điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT năm 2023. Ban Tổng Giám đốc đã bám sát và thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty bảo đảm duy trì hệ thống kiểm soát một cách chặt chẽ và phù hợp.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Công ty không có tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ/HĐQT/2023	16/01/2023	Không bổ nhiệm Quyền Kế toán trưởng vào vị trí Kế toán trưởng Công ty	60%
2	02/NQ/HĐQT/2023	16/01/2023	Bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty	80%
3	03/NQ/HĐQT/2023	15/02/2023	Thông qua Quy chế tài chính sửa đổi của Công ty	100%
4	04/NQ/HĐQT/2023	23/02/2023	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty	100%
5	05/NQ/HĐQT/2023	23/02/2023	-Thông qua việc báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Tổng Giám đốc -Thông qua việc chỉnh sửa lại Điều lệ Công ty. -Thông qua đề xuất, ý kiến của Ban điều hành về mức chi cổ tức trong năm 2022 là 10% và trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023. -Thông qua việc chi thưởng vượt lợi nhuận kế hoạch cho người lao động. -Thông qua chủ trương về việc mua gói bảo hiểm "Chăm sóc sức khoẻ và hỗ trợ y tế" cho người lao động.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
6	06/NQ/HĐQT/2023	23/02/2023	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh nước uống đóng chai năm 2023.	100%
7	07/NQ/HĐQT/2023	23/02/2023	Thông qua kế hoạc đầu tư năm 2023	100%
8	08/NQ/HĐQT/2023	23/02/2023	Thông qua tờ trình về việc Satraco đề nghị nhượng bán lại bao bì két nhựa rỗng đỏ và vỏ chai thuỷ tinh nâu 355ml.	100%
9	09/NQ/HĐQT/2023	23/02/2023	Thông qua tở trình về đơn giá tiền lương năm 2023.	100%
10	10/NQ/HĐQT/2023	17/03/2023	Thông qua việc vay vốn ngắn hạn tại Ngân hàng thực hiện vay vốn để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và chi cổ tức.	100%
11	11/NQ/HĐQT/2023	27/03/2023	Thông qua tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
12	12/NQ/HĐQT/2023	27/03/2023	-Thông qua Quy chế mua hàng hoá dịch vụ -Thông qua Quy chế lương năm 2023 -Thông qua Kế hoạch xây dựng lương mới. -Thông qua bản KPI của Công ty.	100%
13	13/NQ/HĐQT/2023	11/05/2023	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để chi quyết toán cổ tức bằng tiền mặt năm 2022.	100%
14	14/NQ/HĐQT/202	31/05/2023	-Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thư ký Công ty. -Thông qua việc bổ nhiệm Thư ký Công ty.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
15	15/NQ/HĐQT/2022	31/05/2023	Thông qua việc đăng ký giao dịch cổ phiếu trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (Upcom)	60%
16	16/NQ/HĐQT/2022	31/05/2023	Thông qua việc thành lập Ban quản lý đầu tư	100%
17	17/NQ/HĐQT/2022	31/05/2023	Thông qua chủ trương mua bán điện mặt trời mái nhà	100%
18	18/NQ/HĐQT/2022	31/05/2023	Thông qua việc thực hiện đầu tư thay tấm lợp, tấm cách nhiệt, máng xối nhà xưởng chiết bia lon.	100%
19	19/NQ/HĐQT/2022	31/05/2023	Thông qua chủ trương thoái vốn đầu tư tại Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Kiên Giang.	100%
20	20/2023/NQ/HĐQT	07/08/2023	Miễn nhiệm, bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty	100%
21	21/2023/NQ/HĐQT	07/08/2023	Thông qua chủ trương cho thuê kho, thuê đơn vị tư vấn luật luật, mời SABECo hỗ trợ xây lương, Quy định hoạt động ngân hàng/ngân quỹ.	100%
22	22/2023/NQ/HĐQT	15/09/2023	Thông qua việc vay vốn tại ngân hàng VCB	100%
23	23/2023/NQ/HĐQT	27/09/2023	Miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc công ty.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
24	24/2023/NQ/HĐQT	07/12/2023	Thông qua việc huỷ hợp đồng thi công xây dựng	100%
25	25/2023/NQ/HĐQT	20/12/2023	Chi tạm ứng cổ tức đợt 01 năm 2023	100%
26	25A/2023/NQ/HĐQT	20/12/2023	Thực hiện việc đăng ký giao dịch cổ phiếu trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (Upcom). Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và xây dựng quỹ lương năm 2024.	60%
27	26/2023/NQ/HĐQT	20/12/2023	Miễn nhiệm Tổng Giám đốc, bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc kỹ thuật.	100%
28	27/2023/NQ/HĐQT	20/12/2023	Miễn nhiệm, bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty.	100%
29	28/2023/NQ/HDQT	28/12/2023	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc, miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc	100%
30	29/2023/NQ/HDQT	28/12/2023	Thay đổi Người đại diện theo pháp luật	100%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Kiểm soát viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Trần Thị Loan Anh	Trưởng ban Kiểm soát	19/4/2022 - nay	Cử nhân kinh tế
2	Nguyễn Đồng Diễm Trâm	Thành viên ban Kiểm soát	19/04/2021 - nay	Thạc sĩ kinh tế
3	Phạm văn Tiến	Thành viên ban Kiểm soát	16/4/2022 - nay	Cử nhân kinh tế, cử nhân Anh văn

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Trần Thị Loan Anh	04	4/4	100%	
2	Nguyễn Đồng Diễm Trâm	04	3/4	75%	Bận công tác
3	Phạm Văn Tiến	04	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và Cổ đông:

Căn cứ Nghị quyết của ĐHĐCĐ hằng năm, BKS thực hiện giám sát toàn diện các mặt hoạt động của Công ty:

- Tình hình tài chính trung thực, hợp lý;
- Công tác kế toán, thống kê, ghi chép theo chuẩn mực và Luật kế toán hiện hành;
- Các hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Sự tuân thủ các quy chế quy định nội bộ,
- Sự chấp hành các quy định của pháp luật liên quan đến các hoạt động của Công ty;
- Kiến nghị các nội dung theo thẩm quyền;

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Được cung cấp thông tin đầy đủ về từng nội dung thời gian theo yêu cầu.
- Được phản hồi những nội dung làm việc, ý kiến đóng góp cho tất cả các hoạt động của Công ty đúng định hướng theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông
- Được tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia ý kiến theo chức năng và nhiệm vụ.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Trần Công Toại	31/12/1973	+ Kỹ sư ngành Công nghệ thực phẩm, BREWMASTER VLB Berlin, MBA. + Cử nhân Anh Văn , cử nhân Luật	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc từ 01/01/2022
2	Phan Duy Linh	07/11/1971	Cử nhân kinh tế (chuyên ngành Tài chính - Kế toán)	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 01/01/2022 Bổ nhiệm Kế toán trưởng từ 16/01/2023 Miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 27/9/2023
3	Phùng Trấn Vũ	11/02/1981	Thạc sĩ Luật, Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 01/01/2022

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
4	Mai Thị Bạch Yến	19/03/1982	Cử nhân kinh tế, chuyên ngành kế toán tổng hợp	Bổ nhiệm quyền Kế toán trưởng từ 26/4/2022 Miễn nhiệm quyền Kế toán trưởng từ 16/01/2023

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Mai Thị Bạch Yến	19/03/1982	Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Kế toán tổng hợp	Bổ nhiệm quyền Kế toán trưởng từ 26/4/2022 Miễn nhiệm quyền Kế toán trưởng từ 16/01/2023
Phan Duy Linh	07/11/1971	Cử nhân kinh tế (chuyên ngành Tài chính - Kế toán)	Bổ nhiệm Kế toán trưởng từ 16/01/2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác, Thư ký công ty và Người phụ trách quản trị Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
A	**Người nội bộ**								
1	Trần Lê Hoa		Chủ tịch HĐQT			25/4/2022			Người nội bộ
2	Nguyễn Thị Kim Cúc		Thành viên HĐQT						Người nội bộ
3	Văn Thanh Liêm		Thành viên HĐQT						Người nội bộ
4	Lê Hoàng Thịnh		Thành viên HĐQT			16/4/2022			Người nội bộ
5	Nguyễn Huy Thăng		Thành viên HĐQT			16/4/2022			Người nội bộ
6	Trần Thị Loan Anh	026C200556 (VPS)/ 046C567467 (Yuanta)	Trưởng Ban kiểm soát			19/4/2022			Người nội bộ
7	Nguyễn Đồng Diễm Trâm		Thành viên Ban kiểm soát			19/4/2021			Người nội bộ
8	Phạm Văn Tiến		Thành viên Ban kiểm soát			16/4/2022			Người nội bộ
9	Trần Công Toại		Tổng Giám Đốc			01/01/2022			Người nội bộ
9	Trần Công Toại		Người phụ trách quản trị Công ty			07/8/2023			Người nội bộ
10	Phan Duy Linh		Phó Tổng Giám đốc			01/01/2022	27/09/2023		Người nội bộ, miễn nhiệm từ ngày 27/9/2023
10	Phan Duy Linh		Kế toán trưởng			16/01/2023			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
11	Phùng Trấn Vũ		Phó Tổng Giám đốc			Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ ngày 01/01/2022			Người nội bộ
11	Phùng Trấn Vũ		Thư ký Công ty				31/05/2023		Người nội bộ
11	Phùng Trấn Vũ		Người phụ trách Quản trị Công ty				07/8/2023		Người nội bộ
12	Mai Thị Bạch Yến		Quyền Kế toán trưởng			26/4/2022	16/01/2023		Người nội bộ
13	Huỳnh Lý Nguyễn		Thư ký Công ty			01/06/2023			Người nội bộ
B	**Người có liên quan của người nội bộ: xem danh sách ở "mục 1 – Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ - phần VIII" trong báo cáo**								
C	**Tổ chức**								
14	Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn (SABECO)			Giấy ĐKKD số: 0300583659 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh. Đăng ký lần đầu ngày 17/4/2008 Đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 13/10/2023	187 Nguyễn Chí Thanh, phường 12, quận 5, TP Hồ Chí Minh				Cổ đông sở hữu trên 10% CP
15	Capital Shine Limited			CA3453	9 North Buona Vista Drive # 12-01 The Metropolis Tower 1, Singapore, 138588				Cổ đông sở hữu trên 10% CP

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty CP Bia Rượu Nước Giải Khát Sài Gòn	Cổ đông	Giấy ĐKKD số: 0300583659 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh. Đăng ký lần đầu ngày 17/4/2008 Đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 13/10/2023	187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam	31/12/2022	01/2023/NQ/ĐHĐCĐ Ngày 19/04/2023	Hợp đồng sản xuất và cung ứng	
2	Tổng Công ty CP Bia Rượu Nước Giải Khát Sài Gòn	Cổ đông	Giấy ĐKKD số: 0300583659 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh. Đăng ký lần đầu ngày 17/4/2008 Đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 13/10/2023	187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam	01/07/2019		Hợp đồng li-xăng nhãn hiệu hàng hóa. Giá trị hợp đồng 200.00.000 VND/năm hợp đồng chưa bao gồm VAT	Giá trị hợp đồng có thể phát sinh tăng tùy vào sản lượng bán hàng.
3	Tổng Công ty CP Bia Rượu Nước Giải Khát Sài Gòn	Cổ đông	Giấy ĐKKD số: 0300583659 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh. Đăng ký lần đầu ngày 17/4/2008 Đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 13/10/2023	187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam	05/01/2023	01/2023/NQ/ĐHĐCĐ Ngày 19/04/2023	Hợp đồng mua bán nguyên vật liệu và kiểm soát sản xuất năm 2023. Giá trị là 346.447.442.673 đồng	Giá trị hợp đồng là tạm tính
4	Tổng Công ty CP Bia Rượu Nước Giải Khát Sài Gòn	Cổ đông	Giấy ĐKKD số: 0300583659 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh. Đăng ký lần đầu ngày 17/4/2008 Đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 13/10/2023	187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam	01/03/2023	01/2023/NQ/ĐHĐCĐ Ngày 19/04/2023	Hợp đồng số 01/2023 về việc dán tem của thùng bia lon Lager khuyến mãi với đơn giá nhân công 129 VND/thùng	
5	Tổng Công ty CP Bia Rượu Nước Giải Khát Sài Gòn	Cổ đông	Giấy ĐKKD số: 0300583659 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh. Đăng ký lần đầu ngày 17/4/2008 Đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 13/10/2023	187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam	29/10/2023	01/2023/NQ/ĐHĐCĐ Ngày 19/04/2023	Hợp đồng số 02/2023/TDBECO về việc dán tờ thẻ cào cho thùng bia lon Lager tết RCP6 với đơn giá nhân công 129 VND/thùng	

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: không.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	**Họ tên**	**Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)**	**Chức vụ tại công ty (nếu có)**	**Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp**	**Địa chỉ liên hệ**	**Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ**	**Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ**	**Ghi chú**
1	**Trần Lê Hoa**		**Chủ tịch HĐQT**			**2.881.500**	**14,408%**	**Người nội bộ, đại diện vốn của SABECO tại Công ty**
1.1	Trần Nhật							Cha
1.2	Vũ Trần Bảo Phương							Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.3	Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn (SABECO)			Giấy ĐKKD số: 0300583659 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh. Đăng ký lần đầu ngày 17/4/2008 Đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 13/10/2023	187 Nguyễn Chí Thanh, P 12, quận 5, TP. Hồ Chí Minh			Công ty liên quan
2	**Nguyễn Thị Kim Cúc**		**Thành viên HĐQT**			**1.891.807**	**9,46%**	**Người nội bộ, đại diện vốn của WSB tại Công ty**
2.1	Nguyễn Tấn Đức							Cha ruột
2.2	Đỗ Thị Thân							Mẹ ruột
2.3	Đỗ Quang Khánh							Chồng
2.3	Đỗ Quang Minh Khánh							Con
2.5	Đỗ Quang Minh Trí							Con
2.6	Nguyễn Trung Trực							Em ruột
2.7	Nguyễn Trung Nghĩa							Em ruột
2.8	Nguyễn Thị Hồng Đào							Em ruột
2.9	Nguyễn Thị Kim Thương							Em ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.10	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Miền Tây			1800586579	Khu CN Trà Nóc, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ			Thành viên HĐQT
2.11	Công ty CP TM Bia Sài Gòn Miền Trung			4300338326	Số 7, Đường số 1, KCN An Đồn, Phường An Hải Bắc, Q. Sơn Trà, TP. Đà Nẵng			Đại diện vốn của SABECO
2.12	Công ty TNHH 1TV Bia Sài Gòn Sóc Trăng			2200584204	Lô S, Khu Công Nghiệp An Nghiệp, Xã An Hiệp, Huyện Châu Thành, Tỉnh Sóc Trăng			Thành viên HĐTV
2.13	Công ty TNHH Bao bì Sanmiguel Yamamura Phú Thọ			0300715827	Số 1 đường Lê Văn Khương, Phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM			Thành viên HĐQT
3	**Văn Thanh Liêm**		**Thành viên HĐQT**					**Người nội bộ**
3.1	Nguyễn Thị Hạnh					693.038	3,465 %	Vợ
3.2	Văn Thảo Nguyên					280.961	1,405 %	Con
3.3	Văn Bảo Ngọc					108.943	0,545 %	Con
3.4	Văn Bảo Như							Con
3.5	Nguyễn Huỳnh Loan Anh							Con dâu
3.6	Nguyễn Văn Thiên Lộc							Con rể
3.7	Văn Đình Nhiệm							Anh

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.8	Văn Thị Tam							Em
3.9	Văn Đình Tứ							Em
3.10	Văn Đình Ngụ							Em
3.11	Văn Thị Sáu							Em
3.12	Văn Đình Tỵ							Em
3.13	Văn Thị Hằng							Em
3.14	Văn Thị Đào							Chị dâu
3.15	Nguyễn Doãn Tiến							Em rể
3.16	Trịnh Thị Thành							Em dâu
3.17	Lê Thị Tường Vi							Em dâu
3.18	Nguyễn Văn An							Em rể
3.19	Trần Thị Liên							Em dâu

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.20	Nguyễn Ngọc Phúc							Em rể
3.21	Công ty cổ phần tập đoàn Bia Sài Gòn Bình Tây			0304116373	08 Nam Kỳ khởi Nghĩa, Phường Thái Bình, quận.1, TP. Hồ Chí Minh			Chủ tịch HĐQT
3.22	Công ty cổ phần tập đoàn Bao bì Sài Gòn			2900788281	Đường D1, Khu Công Nghiệp Bắc Vinh, xã Hưng Đông, TP Vinh, Nghệ An			Chủ tịch HĐQT
3.23	Công ty cổ phần vận tải và giao nhận Bia Sài Gòn			0304082452	Tầng 8, số 8 Nam Kỳ khởi Nghĩa, Phường Thái Bình, Q.1, TP. Hồ Chí Minh			Chủ tịch HĐQT
3.24	Công ty TNHH Bia Sài Gòn – Ninh Thuận			4500524418	Khu công nghiệp Thành Hải, Xã Thành Hải, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận			Chủ tịch HĐQT
3.25	Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Phủ Lý			0700249225	104-106 đường Trần Phú, Phường Quang Trung, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam			Chủ tịch HĐQT
3.26	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Long Khánh			3603472368	Đường số 7, KCN Long Khánh, Xã Bình Lộc, Thành phố Long khánh, Tỉnh Đồng Nai			Chủ tịch HĐQT
3.27	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Sông Lam			2900783332	Khối 1, Xã Hưng Đạo, Huyện Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An			Thành viên HĐQT
4	**Lê Hoàng Thịnh**	**091C993388**	**Thành viên HĐQT**					**Người nội bộ**
4.1	Công ty cổ phần Dr Biomass			0314431952 do Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh, cấp ngày 29/5/2017	Tầng 12, 198 Nguyễn Thị Minh Khai, P. 6, Q. 3, TP. Hồ Chí Minh	654.225	3,271%	Giám đốc
4.2	Công ty cổ phần Fafilm Thành phố Hồ Chí Minh			0310861104	Số 6 Thái Văn Lung, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh			Chủ tịch HĐQT
4.3	Công ty cổ phần Sài Gòn Futures			0315173341	Số 506 Nguyễn Đình Chiểu, phường 4, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh			Chủ tịch HĐQT

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.4	Công ty TNHH Vanda Esports			0317283420	Số 506 Nguyễn Đình Chiểu, phường 4, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh			Giám đốc
4.5	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển nhà và đô thị IDICO			3600486108	Đường số 4, Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, Xã Phước Thiền, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai,			Thành viên HĐQT
5	**Nguyễn Huy Thăng**		**Thành viên HĐQT**					**Người nội bộ**
6	**Trần Thị Loan Anh**		**Trưởng ban kiểm soát**					**Người nội bộ**
6.1	Nguyễn Kim Loan							Mẹ ruột
6.2	Nguyễn Thị Tư							Mẹ Chồng
6.3	Huỳnh Quang Dũng							Chồng
6.4	Trần Anh Phụng							Chị ruột
6.5	Phan Văn Tư							Anh rể
6.6	Trần Quang Vinh							Em ruột
6.7	Huỳnh Diễm Xuân							Em dâu
6.8	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Miền Tây			1800586579	Khu CN Trà Nóc, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ			Trưởng BKS
7	**Nguyễn Đồng Diễm Trâm**		**Thành viên Ban kiểm soát**			**0**	**0**	**Người nội bộ**
7.1	Nguyễn Đồng Tuyên					0	0	Cha ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.2	Nguyễn Thị Nhung					0	0	Mẹ ruột
7.3	Nguyễn Đồng Mai Linh					0	0	Chị ruột
7.4	Nguyễn Ngọc Duy					0	0	Anh rể
7.5	Nguyễn Đồng Anh Khoa					0	0	Anh ruột
7.6	Đỗ Thị Bé Thu					0	0	Chị dâu
7.7	Trương Văn Tuấn					0	0	Chồng
7.8	Trương Thịnh					0	0	Cha chồng (đã mất)
7.9	Phan Thị Tuyết Mai					0	0	Mẹ chồng
7.10	Trương Thị Mỹ Hạnh					0	0	Chị chồng
7.11	Trương Thị Mỹ Dung					0	0	Em chồng
8	**Phạm Văn Tiến**		**Thành viên Ban kiểm soát**			**39.852**	**0,2%**	**Người Nội bộ**
8.1	Phạm Minh Tuấn							Cha ruột
8.2	Phạm Thị Miễu							Mẹ ruột
8.3	Trần Mạnh Phóng							Cha vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.4	Bùi Thị Len							Mẹ vợ
8.5	Trần Thị Tùng Lâm							Vợ
8.6	Phạm Gia Bảo							Con ruột
8.7	Phạm Gia Huy							Con ruột
8.8	Phạm Quốc Thuấn							Anh ruột
8.9	Phạm Văn Thành							Anh ruột
8.10	Trần Mạnh Linh							Em vợ
9	**Trần Công Toại**		**Tổng Giám đốc**			**21.903**	**0,110%**	**Người nội bộ**
9	**Trần Công Toại**		**Người phụ trách quản trị Công ty**			**21.903**	**0,110%**	**Người nội bộ, bổ nhiệm từ ngày 07/8/2023**
9.1	Trần Phú Lợi							Cha
9.2	Đồng Thị Diện							Mẹ
9.3	Nguyễn Thị Ngọc Lan							Vợ
9.4	Trần Nguyễn Ngọc Trân							Con
9.5	Trần Minh Trân							Con
9.6	Trần Hạnh Ngân							Em
9.7	Trần Đồng Hạnh Toàn							Em
9.8	Trần Đồng Công Thức							Em

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.9	Trần Đồng Phúc Trữ							Em
9.10	Trần Phúc Hân							Em
10	**Phan Duy Linh**		**Phó Tổng Giám đốc**			**32.456**	**0,162%**	**Người nội bộ, miễn nhiệm từ ngày 27/9/2023**
10	**Phan Duy Linh**		**Kế toán trưởng**			**32.456**	**0,162%**	**Người nội bộ, bổ nhiệm từ ngày 16/01/2023**
10.1	Lê Minh Hiền							Vợ
10.2	Phan Lê Hoài An							Con
10.3	Lâm Ngọc Tỏ							Bố vợ
10.4	Lê Hoài Ân							Chị ruột
10.5	Phan Thị Diễm Phương							Chị ruột
10.6	Phan Thị Diễm Hằng							Em ruột
10.7	Phan Thị Diễm Huyền							Em ruột
10.8	Phan Thị Diễm Ngọc							Anh rể
10.9	Lê Hữu Chánh							Em rể
10.10	Nguyễn Thanh Vũ							Em rể
11	**Phùng Trấn Vũ**		**Phó Tổng giám đốc**			**0**	**0**	**Người nội bộ**
11	**Phùng Trấn Vũ**		**Thư ký công ty**			**0**	**0**	**Người nội bộ, miễn nhiệm từ ngày 31/05/2023**
11	**Phùng Trấn Vũ**		**Người phụ trách quản trị Công ty**			**0**	**0**	**Người nội bộ, miễn nhiệm từ ngày 07/8/2023**
11.1	Dương Thị Thúy Hồng					0	0	Vợ
11.2	Phùng Ngọc Thảo					0	0	Con đẻ
11.3	Phùng Trấn Quân					0	0	Con đẻ
11.4	Phùng Long					0	0	Cha đẻ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.5	Nguyễn Thị Thơ					0	0	Mẹ đẻ
11.6	Phùng Bảo Sơn					0	0	Anh ruột
12	**Mai Thị Bạch Yến**		**Quyền kế toán trưởng**			**25.789**	**0,13%**	**Người nội bộ, miễn nhiệm từ ngày 16/01/2023**
12.1	Phạm Đăng Vinh					2.023	0,01%	Chồng
12.2	Mai Thanh Hùng							Cha ruột
12.3	Nguyễn Thị Mỹ Loan							Mẹ ruột
12.4	Đỗ Thị An							Mẹ chồng
12.5	Mai Ngọc Thảo My							Em ruột
12.6	Lê Minh Thiên							Em rể
12.7	Mai Khánh Duy							Em ruột
12.8	Nguyễn Huỳnh Thảo Nguyên							Em dâu
13	**Huỳnh Lý Nguyễn**		**Thư ký Công ty**			**8.544**	**0.043%**	**Người nội bộ, bổ nhiệm từ ngày 01/06/2023**
13.1	Lý Thị Đại Phúc							Mẹ ruột
13.2	Lê Thị Thu Thủy							Mẹ chồng
13.3	Nguyễn Quốc Phong							Chồng
13.4	Nguyễn Minh Khoa							Con
13.5	Nguyễn Phúc Uyên Minh							Con còn nhỏ
13.6	Huỳnh Hạnh Nguyện							Chị ruột
13.7	Nguyễn Văn Hải							Anh rể

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	*Tỷ lệ*	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

S.Đ.K.K.D: 1800641642-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN-TÂY ĐÔ
Q.BÌNH THỦY-TP.CẦN THƠ

Trần Lê Hoa